

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 03/2022/KDTM- ST

Ngày : 14/01/2022

Vụ án: “T/C hợp đồng mua bán hàng hóa”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Xuân Ánh**

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Ngọc Bích**

2. Bà **Hồ Thị Kim Luyến**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phan Thị Ngọc Diệp** – Thư ký tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Lê Hoàng Dung** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 12/2020/TLST-KDTM ngày 18/02/2020 về vụ án: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”, theo quyết định hoãn phiên tòa số: 292/2022/QĐST-KDTM, ngày 24 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ 1**

Địa chỉ: Số 12, Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Huỳnh Văn V**, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Quốc N**, sinh năm: 1979

Địa chỉ: C19, đường số 27, KĐT Hưng Phú, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP Cần Thơ. ( Có mặt tại phiên tòa)

**Bị đơn: Ông Nguyễn Minh D – Chủ DNTN Nguyễn Minh D**

Địa chỉ: Số 211, Kinh Xáng, Khóm 4, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. ( Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai Công ty Đ1 (Sau đây gọi tắt là Công ty Đông Anh) có đại diện theo ủy quyền cho rằng:

Vào ngày 01/5/2018 Công ty Đông Anh có ký hợp đồng mua bán xi măng với ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D ( Sau đây gọi tắt là ông Nguyễn Minh D), với nội dung Công ty Đông Anh bán các sản phẩm xi măng cho ông Nguyễn Minh D, với đơn giá theo thỏa thuận từng thời điểm thị trường; Phương thức thanh toán phía ông Dũng phải thanh toán sau khi nhận hàng; Sau 15 ngày kể từ ngày nhận hàng mà ông Dũng chưa thanh toán thì phải chịu lãi phạt quá hạn là 0,1%/ngày trên số dư nợ quá hạn. Với thỏa thuận trên ngày 04/5/2018, Công ty Đông Anh đã tiến hành bán cho ông Nguyễn Minh D theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0000446, ngày 04/5/2018 với tổng giá trị hàng hóa thành tiền là 112.514.500 đồng. Tuy nhiên sau khi nhận hàng, ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D không thanh toán tiền ngay theo thỏa thuận, mà nợ sau đó trả dần, đến thời điểm

05/6/2019 hai bên có biên bản đối chiếu công nợ ông Dũng còn nợ vốn là 67.514.500 đồng, sau đó đã trả được một phần đến ngày 24/10/2019 còn lại 64.514.500 đồng; Ngày 19/02/2020 làm biên bản đối chiếu công nợ, tính đến ngày 25/12/2019 còn nợ 52.514.500 đồng và tiếp tục cam kết trả, sau đó có trả nhiều lần cho đến ngày 19/4/2021, còn nợ lại vốn là 6.514.500 đồng.

Nay Công ty Đông Anh yêu cầu ông Nguyễn Minh D phải có trách nhiệm trả số tiền vốn còn lại là 6.514.500 đồng và tính lãi phát 0,1%/ngày trên số vốn chậm trả tương ứng theo số vốn gốc của từng thời gian (Theo bảng kê khai công nợ kèm theo) với số tiền là 64.465.560 đồng. Tổng cộng vốn, lãi yêu cầu là 70.980.060 đồng.

Đối với ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhiều lần bằng phương thức tổng đạt trực tiếp và niêm yết, tại địa chỉ trụ sở chính theo đã đăng ký theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nhưng vẫn vắng mặt, nên không thu thập được lời khai.

### **Tại phiên tòa,**

- Đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ trong hợp đồng mua bán vốn là 6.514. 500 đồng và tính lãi suất chậm trả theo quy định của Luật thương mại, tính từ ngày 19.5.2018 ( Sau 15 ngày kể từ ngày nhận hàng), theo từng giai đoạn trả vốn cho đến nay.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

- Đối với Thẩm phán đã chấp hành đúng theo Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đã xác định đúng về thẩm quyền theo loại việc, theo cấp xét xử và lãnh thổ; về quan hệ pháp luật tranh chấp là đúng; xác định đúng tư cách đương sự; việc thu thập chứng cứ; gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định. Tuy nhiên vụ án đã quá hạn thời hạn chuẩn bị xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự thủ tục điều khiển tại phiên tòa; xét xử vắng mặt các đương sự đúng quy định.

- Đối với các đương sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, còn bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty Đ1, buộc bị đơn ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D phải có trách nhiệm trả số nợ vốn 6.514.500 đồng và lãi suất chậm trả, theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường, cụ thể căn cứ công văn số 910/CV-TA, ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ hỏi về lãi suất, đã được 03 ngân hàng trả lời gồm: ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam; Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, có lãi suất nợ quá hạn trung bình là khoảng 15%/năm, tính ra là 0,04%/ngày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp: Giữa Công ty Đông Anh và ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D có thỏa thuận hợp đồng mua bán hàng hóa với nhau, các bên đều có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận. Do đó có căn cứ xác định là vụ án kinh doanh thương mại tranh chấp về “ Hợp đồng mua bán hàng hóa” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự và hiện nay bị đơn là chủ DNTN có trụ sở ở thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, tuy nhiên trong hợp đồng mua bán các bên có thỏa thuận, nêu phát sinh tranh chấp chọn Tòa án nơi nguyên đơn

có trụ sở để giải quyết, nên căn cứ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Đối với bị đơn mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ bằng phương thức tổng đạt trực tiếp; Niêm yết nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và các lần sau cùng là từ chối không nhận văn bản tố tụng của Tòa án. Xét thấy căn cứ hướng dẫn tại mục 9 công văn số 89/TANDTC-PC, ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về các Điều 177; Điều 178 của Bộ luật tố tụng dân sự về cấp, tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự có hướng dẫn nếu đương sự từ chối nhận văn bản tổng đạt, thì việc cấp tổng đạt, thông báo trực tiếp cho đương sự được coi là tổng đạt hợp lệ. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này theo thủ tục chung.

[2]. Qua yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét thấy, Nguyên đơn Công ty Đông Anh khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D về việc đòi nợ trong hợp đồng mua bán hàng hóa đã cung cấp được bản sao hợp đồng mua bán hàng hóa mà các bên đã ký kết, với tổng giá trị hàng hóa là 112.514.500 đồng, cùng với các biên bản đối chiếu công nợ ngày 05/6/2019 đã trả một phần còn nợ 67.514.500 đồng; Đến ngày 05/10/2019 còn nợ lại 64.514.500 đồng; Ngày 19/02/2020, tính đến ngày 25/12/2019 còn nợ 52.514.500 đồng do ông Nguyễn Minh D ký tên và đóng dấu doanh nghiệp xác nhận số nợ và cam kết trả nợ, nên đây là những tình tiết, sự kiện rõ ràng không phải chứng minh. Song song đó đối chiếu với bản sao kê Ngân hàng của Công ty Đông Anh mà bị đơn ông Nguyễn Minh D đã nhiều lần chuyển khoản trả một phần nợ gốc cho nguyên đơn là phù hợp với từng thời điểm trả nợ như nguyên đơn trình bày. Do đó với những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định bị đơn ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D có ký hợp đồng mua bán với Công ty Đông Anh và chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận, tổng giá trị hàng hóa 112.514.500 đồng, sau khi nhận hàng và trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án có trả vốn được nhiều lần là 106.000.000 đồng, hiện còn nợ lại vốn là 6.514.500 đồng, nên nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm trả nợ vốn 6.514.500 đồng như nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về lãi suất: Tại điều 306 Luật thương mại có quy định bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng, thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu tiền lãi do chậm thanh toán theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường. Căn cứ các công văn trả lời của các ngân hàng về lãi suất để tính lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường, thì Ngân hàng TMCP Công thương Việt nam có mức lãi suất 10,5%/năm; Ngân hàng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt nam có mức lãi suất là 10%/năm; Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam là 10,5%/năm, như vậy lãi suất trung bình sẽ là  $(10,5\% + 10\% + 10,5\%) : 3 = 10\%/năm$ , quá hạn bằng 15%/năm, tức 1,25%/tháng và là 0,04%/ngày. Tuy nhiên theo hợp đồng mua bán hàng hóa mà hai bên thỏa thuận lãi suất chậm thanh toán tiền mua hàng là 0,1%/ngày là vượt so với quy định tại Điều 306 của Luật thương mại, nên cần điều chỉnh lại mức chậm trả này và buộc bị đơn ông Nguyễn Minh D phải có trách nhiệm trả theo quy định.

Cụ thể được tính đến ngày xét xử có tổng số tiền lãi là 25.238.820 đồng.

Tổng cộng vốn, lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 6.514.500 đồng + 25.238.820 đồng = 31.753.320 đồng.

[4]. Về ý kiến phát biểu nhận xét việc chấp hành Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, của các đương sự và đề nghị nội dung giải quyết vụ án của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Luật thương mại.

[5]. Về án phí sơ thẩm kinh doanh thương mại: Bị đơn ông Nguyễn Minh D chủ DNTN Nguyễn Minh D phải nộp án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

### **Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm b Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 24; Điều 50; Điều 55; Điều 306 Luật thương mại 2005.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên án:** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty Đ1

Buộc bị đơn ông Nguyễn Minh D chủ Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Minh D phải có trách nhiệm trả cho Công ty Đ1 số nợ vốn: 6.514.500 đồng và lãi là 25.238.820 đồng. Tổng cộng vốn, lãi phải trả là **31.753.320** đồng (Ba mươi một triệu, bảy trăm năm mươi ba ngàn, ba trăm hai mươi đồng).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị đơn chưa trả hết nợ, thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí kinh doanh thương mại: Ông Nguyễn Minh D phải nộp: **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng).

Nguyên đơn Công ty Đ1 nhận lại tiền tạm ứng án phí **3.000.000** đồng ( Bốn triệu đồng), theo biên lai thu tiền số 001890, ngày 17/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TANDTPCT,
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Chi cục THADS quận Ninh Kiều;
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ;

**BÙI XUÂN ÁNH**